

Số: 292 /QĐ-THPTTL

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026
của Trường THPT Tân Lập

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT TÂN LẬP

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ các Quyết định số 3228/QĐ-SGDĐT ngày 18/12/2025 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của Trường THPT Tân Lập (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận kế toán, các cá nhân và bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu: VT, KT.



Lý Đức Kim

Biểu số 2- Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: **Trường THPT Tân Lập**

Chương: **422**

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 292/QĐ-THPT TL ngày 31/12/2025 của Hiệu trưởng Trường THPT Tân Lập)

Đơn vị tính: **Đồng**

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Dự toán chi ngân sách nhà nước	22.836.256.000
1	Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo	22.836.256.000
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	20.527.054.000
*	Kinh phí ngân sách nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp theo phương án tự chủ được phê duyệt	19.001.164.000
-	Kinh phí ngân sách nhà nước đặt hàng 8 tháng đầu năm 2026	12.710.382.000
-	Kinh phí ngân sách nhà nước đặt hàng 4 tháng cuối năm 2026	6.290.782.000
*	Kinh phí ngân sách Thành phố cấp bù miễn, giảm học phí theo quy định tại Nghị định số 238/2025/NĐ-CP	1.525.890.000
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.309.202.000
-	Chi trả hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ; học bổng cho người khuyết tật.	13.500.000
-	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị của cấp có thẩm quyền)	2.295.702.000